

**HỘI CÁC NHÀ QUẢN TRỊ
DOANH NGHIỆP VIỆT NAM
(VACD)**

Số: 1008/2021/CV-VACD
V/v: *Kiến nghị các giải pháp hỗ trợ khó khăn do đại dịch Covid-19*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2021

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Hội Các Nhà Quản Trị Doanh Nghiệp Việt Nam (VACD - Website: www.vacd.vn) xin kính gửi tới Thủ tướng Chính phủ lời chúc sức khoẻ và lời chào trân trọng.

Là một Hội nghề nghiệp của những người làm Quản trị doanh nghiệp, chúng tôi đang phải đối mặt hàng ngày và cảm nhận sâu sắc những khó khăn và thách thức mà cộng đồng doanh nghiệp đang và sẽ gặp phải. Do đó chúng tôi đánh giá rất cao các nỗ lực và quyết tâm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, toàn bộ hệ thống chính trị và toàn dân trong cuộc chiến đẩy lùi dịch bệnh và phát triển kinh tế của đất nước. Chúng tôi cũng rất trân trọng và cảm kích trước sự đồng cảm, sẻ chia, sát cánh và hỗ trợ của Thủ tướng Chính phủ với cộng đồng doanh nghiệp.

Trong những ngày vừa qua, từ thực tiễn của các doanh nghiệp Hội viên, chúng tôi cùng với VCFO - Câu lạc bộ Giám đốc Tài chính Việt Nam, đã tổ chức thảo luận với các chuyên gia về quản trị doanh nghiệp, các lãnh đạo doanh nghiệp trong các ngành nghề khác nhau về tình trạng và các giải pháp để cùng vượt qua đại dịch, trong đó có những đề xuất hỗ trợ từ Nhà nước.

VACD xin tổng hợp các kiến nghị, gửi tới Thủ tướng Chính phủ để xem xét nhằm góp phần giúp cho các doanh nghiệp vượt qua thời điểm cực kỳ khó khăn này, cũng như củng cố niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân vào mục tiêu chung của Chính phủ.

Chúng tôi xin chỉ tập trung vào một số điểm mà chúng tôi cho là cấp bách và khả thi. Cụ thể như sau:

1. Về đối tượng hỗ trợ và thời hạn hỗ trợ

1.1 Trong giai đoạn này, tất cả các doanh nghiệp, bất kể là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp lớn, các hộ và cá nhân kinh doanh đều chịu ảnh hưởng nhiều mặt từ đại dịch. Tất cả đều cần được hỗ trợ. Bên cạnh các doanh nghiệp đã phải đóng cửa thì còn có các doanh nghiệp đang gồng mình tồn tại và đang rất khó khăn, có thể tới đây phải cho cán bộ công nhân viên nghỉ việc. Một số doanh nghiệp có lợi thế về ngành hàng, họ đang vượt qua bằng sự năng động, linh hoạt và quản trị tốt, thậm chí có lãi, nhưng cũng vẫn cần và xứng đáng được hỗ trợ.

1.2 Mọi gói hỗ trợ mang tính khẩn cấp đều có thời hạn. Tuy nhiên, đối với các doanh nghiệp, các hỗ trợ về chính sách không thể trong ngắn hạn, trong vài tháng, mà cần đủ dài để có thể tính toán, cân đối các nguồn lực để có thể kinh doanh liên tục được hay không trong và sau khi

đại dịch Covid-19 kết thúc. Trước tình hình khó dự đoán như hiện nay, với quyết tâm rất cao của Chính phủ và toàn dân, chúng tôi cho rằng các hỗ trợ chính sách nên được áp định cho các năm 2021, 2022 và 2023 là hợp lý.

2. Về chính sách thuế

2.1. Về thuế giá trị gia tăng (GTGT)

- Đề nghị giảm 50% thuế GTGT cho các năm 2021, 2022 và giảm 30% cho năm 2023 cho doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực kinh tế đang gặp nhiều khó khăn, **cho tất cả các doanh nghiệp nhỏ và vừa** (quy định tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11-3-2018 của Chính phủ- có số lao động tối đa 100 người, hoặc doanh thu tối đa 300 tỷ đồng). Riêng đối với các lĩnh vực đang cực kỳ khó khăn, phải dừng hoạt động trong suốt thời gian dịch bệnh vừa qua và hiện nay như du lịch, khách sạn, vận tải (hàng không, đường sắt, đường bộ)... cần được miễn thuế GTGT trong năm 2021 và 2022; giảm 50% thuế GTGT trong năm 2023, để các lĩnh vực này có điều kiện phục hồi phát triển trở lại.

- Giãn thời hạn nộp thuế tối thiểu 12 tháng từ khi hết dịch và hoãn thuế cho đến khi doanh nghiệp hồi phục và có khả năng nộp.

2.2. Về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN):

- Đối với tất cả các doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11-3-2018 của Chính phủ: Đề nghị tiếp tục giảm 30% thuế TNDN trong năm 2021, 2022 và giảm 25% năm 2023.

- Bên cạnh khoản đóng góp Quỹ Vaccine Covid-19 do Bộ Tài chính quản lý được tính là chi phí được trừ khi xác định thuế TNDN theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, thì các khoản chi phí sau cũng cần được tính là chi phí và được trừ khi xác định thuế TNDN:

+ Chi phí chi trả cho nhân viên trong giai đoạn cách ly do Covid-19. bao gồm cả trường hợp do bị cách ly hoặc giãn cách xã hội nên chưa làm được Giấy phép Lao động.

+ Khoản hỗ trợ cho nhân viên bị nhiễm Covid-19.

+ Các khoản hỗ trợ, ủng hộ nhằm mục đích xét nghiệm, khám sức khỏe, phòng chống Covid-19 do doanh nghiệp hoặc các đơn vị có chức năng thực hiện.

+ Các chi phí duy trì sản xuất kinh doanh trong giai đoạn dịch Covid-19 (nhân công, lều trại, ăn uống... cho cán bộ, công nhân viên).

+ Các khoản chi tiêu không bị tính vào các khoản phúc lợi (bị khống chế 1 tháng lương) khi được thực hiện bằng tiền mặt hoặc bằng hình thức khác, và không nhất thiết phải đáp ứng yêu cầu khoản chi từ 20 triệu đồng trở lên phải dùng hình thức thanh toán không bằng tiền mặt. Vì quy định như vậy sẽ không phù hợp khi tổ chức trao trực tiếp tiền, hiện vật xét nghiệm, khám, phòng chống Covid-19.

- Các Chi nhánh và Địa điểm Kinh doanh tại các địa bàn khác Trụ sở chính Doanh nghiệp mà bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh thì cũng nên được hỗ trợ miễn, giảm, gia hạn thời gian nộp các loại thuế.
- Trong thời gian các tỉnh/thành phố như Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội .v.v.. yêu cầu ngừng hoạt động đơn vị kinh doanh không thuộc ngành hàng thiết yếu, nếu phát sinh các chi phí như thuê mặt bằng, điện, nước, internet và các chi phí khác duy trì sự tồn tại của đơn vị kinh doanh thì các chi phí này cần được tính là chi phí và được trừ khi tính thuế TNDN.
- Các khoản doanh thu phát sinh (nếu có) trong thời gian ngừng hoạt động kinh doanh thì cũng cần được miễn, giảm, giãn thời gian tính, nộp các loại thuế tương ứng.
- Hiện nay nhiều doanh nghiệp (DN) hoạt động trong nhiều lĩnh vực đều trong tình trạng bị lỗ toàn doanh nghiệp nhưng vẫn phải nộp thuế TNDN (đối với các lĩnh vực có kết quả kinh doanh có lãi). Do vậy, xin kiến nghị cho phép được bù trừ lỗ từ các hoạt động kinh doanh có lãi với lỗ từ các hoạt động kinh doanh khác khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN để đảm bảo công bằng trong hoạt động chung của doanh nghiệp.
- Đôi với khu vực kinh tế hộ và cá nhân sản xuất kinh doanh:
Đề nghị giảm 70% số thuế phải nộp đối với khu vực này cho năm 2021, và giảm 50% cho các năm 2022, 2023.
- Đôi với các doanh nghiệp, Tập đoàn lớn: Chúng tôi nhất trí với việc thành lập “Tổ Công tác đặc biệt” của Chính phủ. Tổ Công tác sẽ phối hợp với các hiệp hội, ngành hàng để sớm có được các hỗ trợ chính sách về thuế phù hợp cho khu vực quan trọng này; đặc biệt đối với các ngành nghề bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch.

2.3. Về thuế thu nhập cá nhân (TNCN)

- Sớm điều chỉnh biểu thuế thu nhập cá nhân tại Luật Thuế Thu nhập cá nhân. Trước mắt, trong năm 2021, 2022 đề nghị miễn thuế TNCN với nhóm cá nhân có thu nhập chịu thuế ở bậc thấp dưới 15 triệu đồng/người/tháng.
- Đề nghị giảm 50% thuế TNCN phải nộp cho cả năm 2021, 2022 đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công.
- Cho phép tính trừ vào thu nhập chịu thuế TNCN các khoản đóng góp của cá nhân nhằm ủng hộ chống dịch Covid-19, cho dù các khoản đóng góp này được thực hiện theo bất kỳ hình thức nào, nếu cá nhân chứng minh được việc ủng hộ này.
- Chi phí cách ly, ăn ở tại nơi cách ly do dịch Covid-19 của người lao động được trừ vào thu nhập chịu thuế TNCN của người lao động phải cách ly do dịch Covid-19.

2.4. Kiến nghị liên quan đến kê khai, quyết toán các sắc thuế nói chung

- Khâu hao tài sản cố định (TSCĐ): Đề nghị cho phép giãn khấu hao theo tỷ lệ hao hụt doanh thu hoặc hao hụt lợi nhuận tùy theo điều kiện nào tốt hơn (vẫn đảm bảo DN dừng hoạt

động hoàn toàn thì dừng dân khâu hao 100%). Đề nghị cho phép DN có thể tách giãn khâu hao cho từng lĩnh vực hoạt động riêng.

- Rà soát lại và xem xét tạm dừng áp dụng một số quy định trong Chuẩn mực Kế toán vì hiện tại một số chuẩn mực kế toán tạo ra khó khăn cho doanh nghiệp trong việc vay vốn (ví dụ như đối với DN xây dựng B.O.T nói chung và B.O.T cầu đường nói riêng). Do đó cần có Chế độ Kế toán tạm thời điều chỉnh riêng cho giai đoạn dịch bệnh Covid-19 cho các đơn vị này để đảm bảo tình hình tài chính hợp lý hơn cho DN khi lập Báo cáo Tài chính.
- Kiến nghị về các quy định liên quan đến “xác định giá giao dịch liên kết” như sau:
 - + Đề nghị cho giãn/ hoãn thời hạn nộp các Tờ khai và Hồ sơ về Giao dịch Liên kết
 - + Đề nghị tăng khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn (từ bách phân vị 25 đến bách phân vị 75, hoặc rộng hơn)
 - + Cho phép DN so sánh với các đối tượng độc lập tương đồng bị lỗ (nếu DN đang thuộc nhóm ngành bị ảnh hưởng nặng nề bởi Covid-19 trong giai đoạn 2020 – 2021).
 - + Cho phép DN so sánh biến động tài chính của giai đoạn trước và trong dịch Covid-19 để phản ánh tình hình kinh doanh thực tế của DN.
 - + Giải thích rõ ràng hơn việc giới hạn chi phí lãi vay đối với các khoản vay mà DN vay từ bên độc lập hoặc từ ngân hàng thương mại.
 - + Giải thích rõ ràng hơn việc chi phí lãi vay của năm DN bị lỗ có được chuyển sang 05 năm tiếp theo hay không.
- Tập đoàn (Công ty Mẹ và các Công ty Con, Cháu...) hoặc quyết toán riêng từng đơn vị hạch toán độc lập theo đăng ký với cơ quan thuế của Hội đồng Quản trị / Hội đồng Thành viên của Công ty Mẹ trong Nhóm Công ty (Tập đoàn) cho riêng từng sắc thuế hoặc cho một số/tất cả các sắc thuế. Cho phép các Nhóm Công ty (Tập đoàn) được lựa chọn quyết toán thuế chung của cả
- Giãn thời hạn nộp báo cáo tài chính được kiểm toán độc lập cho doanh nghiệp niêm yết thêm 3 tháng.
- Không phạt thuế, không tính tiền chậm nộp thuế trong giai đoạn dịch Covid-19, cụ thể là trong năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022 nếu tình hình dịch bệnh được kiểm soát và Việt Nam có thể đạt miễn dịch cộng đồng trong nửa đầu năm 2022.

3. Về chính sách tiền tệ

- Cho phép có gói hỗ trợ lãi suất tương tự như đợt khủng hoảng tài chính năm 2008 - 2009 đối với các khoản vay ngắn hạn và trung, dài hạn, với mức hỗ trợ lãi suất tiền vay ít nhất là 4%/năm (tương đương năm 2008 - 2009), tính trên số tiền vay và thời hạn cho vay thực tế, thời hạn hỗ trợ lãi suất tối đa là 24 tháng, kể từ khi giải ngân khoản vay hoặc theo số dư nợ vay chưa trả đến thời điểm này (tháng 8/2021).

- Có chính sách hỗ trợ lãi suất vay 100% đối với khoản đi vay của doanh nghiệp để trả lương cho người lao động và đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (thay vì áp dụng lãi suất vay 0% nhưng các Ngân hàng Thương mại (NHTM) hiện nay không áp dụng được cho DN và thủ tục còn phức tạp làm cho chính sách này không đến được DN).
- Thực hiện khoanh nợ, giãn nợ đối với các khoản nợ mà khách hàng không có khả năng trả nợ đúng hạn nợ gốc và/hoặc lãi theo hợp đồng, thỏa thuận cho vay, cho thuê tài chính đã ký do doanh thu, thu nhập sụt giảm bởi ảnh hưởng của dịch Covid-19 mà không bị ảnh hưởng nhảy nhích nợ.
- Theo Thông tư số 03/2021/TT-NHNN ngày 2 tháng 4 năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) về cơ cấu lại khoản nợ, miễn giảm lãi, phí... chi đê cập đến các nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi trong khoảng thời gian từ 23/01/2020 đến 31/12/2021 và các khoản nợ phát sinh trước 10/6/2020, thời hạn miễn giảm lãi suất, phí cho khách hàng thực hiện đến ngày 31/12/2021... Tức là các thời hạn được qui định trong Thông tư này đã quá ngắn so với những khó khăn của DN đã và đang chịu đựng/gặp phải do dịch kéo dài đến tháng 8/2021 chưa có dấu hiệu giảm. Vì vậy, đề nghị NHNN có văn bản mới gia hạn các điều khoản trong Thông tư ít nhất 1 năm nữa hoặc hết thời điểm Việt Nam công bố tình trạng “bình thường mới”.
- Đề nghị giảm 50% các loại phí ngân hàng cho DN.
- Ngoài ra, NHNN nên có đường dây nóng (hotline) để tiếp nhận và phản hồi các thông tin phản ánh từ DN .
- Chính phủ nên cho phép DN phát hành Trái phiếu DN và Chính phủ mua có điều kiện với lãi suất 0% trong thời gian dịch Covid-19 và lãi suất thấp trong vòng 3-5 năm tiếp theo, để tạo nguồn vốn tái cơ cấu, tái sản xuất và giúp DN sớm phục hồi.

4. Về chính sách liên quan đến người lao động

- Khuyến nghị Chính phủ cập nhật và đánh giá thường xuyên (ít nhất 2 tháng 1 lần, cho tất cả các tỉnh, thành phố) việc thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP, ngày 1/7/2021 về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid 19. Tránh tình trạng các doanh nghiệp không tiếp cận được hoặc rất khó tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Chính phủ.
- Đề nghị Chính phủ mở rộng đối tượng hỗ trợ tại Nghị quyết số 68/NQ-CP, không chỉ đối với người lao động đã nghỉ việc hoặc doanh nghiệp đã đóng cửa mà cho **toàn bộ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, khu vực hộ và cá nhân kinh doanh**. Đồng thời có thể nghiên cứu để có các biện pháp mạnh hơn như:
 - + Hỗ trợ tiền một lần trong thời gian dịch bệnh Covid-19 trực tiếp cho người lao động bị ảnh hưởng trực tiếp bởi dịch với mức chi tương đương 30% - 50% mức lương cơ sở đóng bảo hiểm xã hội (BHXH) của người lao động tại thời điểm chi trả tiền hỗ trợ (hoặc trong thời kỳ

dịch bệnh năm 2021). DN cùng Công đoàn cơ sở và BHXH quận huyện/tỉnh, thành phố, cùng có trách nhiệm phối hợp và giám sát thực hiện.

+ Hỗ trợ tối thiểu 30% - 50% lương cơ sở đóng BHXH cho người lao động bị ngừng việc/chờ việc do ảnh hưởng của dịch Covid-19 mà DN phải trả cho người lao động. DN cùng Công đoàn cơ sở và BHXH quận huyện/tỉnh, thành phố, cùng có trách nhiệm phối hợp và giám sát thực hiện.

- Về các loại bảo hiểm bắt buộc:

+ Miễn toàn bộ tiền bảo hiểm bắt buộc (Bảo hiểm Xã hội, Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm Thất nghiệp) và Kinh phí Công đoàn trong thời gian người lao động bị ngừng/chờ việc do ảnh hưởng của dịch Covid 19; giảm 50% các khoản phí này trong 06 tháng tiếp theo khi người lao động có việc làm/di làm trở lại, và giảm 30% cho 06 - 12 tháng kế tiếp.

+ Cho phép giãn/hoãn thời hạn nộp các loại bảo hiểm cho người lao động ít nhất đến cuối năm 2021.

5. Về vai trò điều phối các nguồn lực của Chính phủ

- Chính phủ nên làm việc với ngành điện để giảm ít nhất 20% tiền điện cho tất cả các đối tượng sử dụng trong thời hạn hết năm 2021. Việc này sẽ tạo ra các hiệu ứng rất tích cực trong toàn xã hội. Tương tự như vậy, có các mức giảm phù hợp đối với các dịch vụ và sản phẩm thiết yếu (nước sạch, viễn thông, phí B.O.T, xăng dầu vv..) được cung cấp bởi các doanh nghiệp có vốn Nhà nước (trụ tiếp và gián tiếp) trên 50%.

- Chính phủ nên cho kiểm kê các loại Quỹ hiện có (Quỹ hỗ trợ doanh nghiệp, Quỹ khoa học - công nghệ, Quỹ công đoàn, Quỹ bảo hiểm xã hội vv...) xem xét bổ sung chức năng, nhiệm vụ, mục đích sử dụng các Quỹ này để có thể dành một phần hỗ trợ các doanh nghiệp và người lao động trong tình hình cấp bách do dịch Covid-19 hiện nay nhằm sớm phục hồi sản xuất, giúp người lao động vượt qua giai đoạn khó khăn và ổn định việc làm trở lại.

6. Một số vấn đề về chiến lược quản trị quốc gia trong dài hạn

Chúng tôi hoàn toàn nhất trí và ủng hộ tuyệt đối các Chính sách và Biện pháp Chính phủ đang triển khai thực hiện để vừa phòng, chống và ngăn chặn kịp thời đại dịch Covid-19, đặt tính mạng, sức khỏe, sự an toàn của người dân lên trên hết, trước hết, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Tuy nhiên, ở góc độ quản trị chung cũng như tầm nhìn dài hạn cho sự phát triển vững mạnh của cộng đồng doanh nghiệp trong nước, nhất là thời kỳ hậu đại dịch Covid-19 - thời kỳ bình thường mới, chúng tôi có một số ý kiến đề xuất với Thủ tướng Chính phủ:

- **Thứ nhất:** Có biện pháp huy động và tập hợp trí tuệ của các chuyên gia trong nhiều lĩnh vực như: kinh tế, quản trị, văn hoá, xã hội vv... để tư vấn cho Chính phủ về việc xây dựng các kịch bản chiến lược phòng chống dịch bệnh, thiên tai và phát triển kinh tế trong dài hạn. **Các việc cần được nhìn xa hơn và dự báo xa hơn, các ảnh hưởng và tình huống cần được**

tiên liêu toàn diện và cụ thể hơn từ nhiều góc độ, các biện pháp kế hoạch cần được thiết kế sát thực tế, đầy đủ và thấu đáo hơn. Điều này sẽ đảm bảo tốt hơn cho việc thực hiện thành công các mục tiêu chiến lược của Chính phủ. Việc tập hợp nguồn lực trí tuệ quốc gia này cần được thực hiện bài bản, khoa học, sâu sắc, thường xuyên và trên tinh thần cầu thị, lắng nghe và tiếp nhận ý kiến phản biện nhiều chiều; Không đơn thuần dừng lại ở các buổi hội nghị, hội thảo gặp mặt không thường xuyên được diễn ra trong vài giờ đồng hồ. Chính phủ cần tổ chức đầu mối để tiếp thu/tiếp nhận các ý kiến, sáng kiến, các kiến nghị đề xuất của cộng đồng để tổng hợp trình Chính phủ xem xét và có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

- **Thứ hai:** Việc phân cấp mạnh mẽ cho các tỉnh, thành phố là hoàn toàn đúng đắn. Tuy nhiên rất cần một cơ chế điều hành thống nhất, tập trung, quyết liệt từ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Các vấn đề then chốt, có tính nguyên tắc (như chiến lược vaccine nói chung và vaccine Covid-19 nói riêng, chiến lược thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai, bảo đảm cung ứng nhu yếu phẩm cho dân, bảo đảm không gián đoạn, đứt chuỗi cung ứng vv...) cần được điều hành tập trung, hướng dẫn chu đáo, kịp thời và tuân thủ nghiêm ngặt, tuyệt đối tránh tình trạng chia cắt.
- **Thứ ba:** Trong những thời khắc như hiện nay, trách nhiệm công vụ cùng với sự liêm chính và minh bạch, trách nhiệm giải trình của chính quyền các cấp cần được giữ gìn và phát huy một cách tuyệt đối. Chỉ như vậy mới giữ vững niềm tin của toàn dân, là nền tảng vững chắc nhất để bảo đảm thắng lợi của toàn dân tộc.

Hội Các Nhà Quản Trị Doanh Nghiệp Việt Nam (VACD) kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét và giải quyết các kiến nghị, góp ý nêu trên.

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn./.

Mọi thông tin cần thiết, kính đề nghị liên hệ:

Hội Các Nhà Quản Trị Doanh Nghiệp Việt Nam (VACD)

Địa chỉ: Tầng 20 - Tòa nhà HCMCC - số 249A Phố Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội.

Điện thoại: 024.39367726. Thư điện tử: hoinhaquantri@vacd.vn

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Các tổ chức thành viên của VACD: VNHR, CSMO, VCFO,
- Tạp chí TheLeader;
- Ban Thường vụ VACD;
- Lưu Văn phòng VACD.

TM. HỘI CÁC NHÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
VIỆT NAM (VACD)
CHỦ TỊCH

